PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3

Chủ điểm Mái nhà yêu thương · Bài 19–20 (SGK tr. 90–96)

Tuần 11

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Hồi ông còn bé

Tối nào bé Na cũng sà vào lòng ông, đòi nghe kể chuyện hồi ông còn bé. Ông bảo ngày ấy ông gầy nhom, đen nhẻm vì suốt ngày chăn trâu ngoài đồng. Ông chưa có sách tranh, chỉ có mấy quyển vở cũ mà ông nâng niu như báu vật. Có lần, ông trèo cây hái ổi bị ngã, sợ mẹ mắng nên giấu biệt vết xước. Na cười khúc khích: "Ông cũng nghịch như cháu!". Ông xoa đầu Na, mắt lấp lánh như đang trở về tuổi thơ.

1. Hồi bé, vì sao ông đen nhẻm?
   (A) Vì tắm biển (B) Vì chăn trâu (C) Vì đá bóng
2. Ông nâng niu thứ gì như báu vật? (A) Vở cũ (B) Con diều (C) Nón lá
3. Vì sao ông giấu vết xước? (A) Sợ đau (B) Sợ bạn cười (C) Sợ mẹ mắng
4. Câu nói nào cho thấy Na thấy ông thật gần gũi?

Bài 2: Chính tả: điền iu hoặc ưu (thêm dấu thanh nếu cần)

cái r☐ s☐ tầm nặng tr☐ con c☐

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (iên hay iêng?)

1. lười ... (A) biến (B) biếng
2. ... lên phía trước (A) tiến (B) tiếng
3. ... hát trong veo (A) tiến (B) tiếng

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ chỉ người thân vào nhóm

ông nội bà ngoại cô dì chú cậu

1. Họ hàng bên nội:
2. Họ hàng bên ngoại:

Bài 5: Luyện từ và câu: dấu hai chấm báo hiệu phần giải thích hay liệt kê?

1. Mẹ dặn em mua ba thứ: rau, trứng, đậu phụ. (A) Giải thích (B) Liệt kê
2. Na rất vui: tối nay ông kể chuyện cho Na nghe.
   (A) Giải thích (B) Liệt kê
3. Nhà em có bốn người: bố, mẹ, em và bé Bin. (A) Giải thích (B) Liệt kê

Bài 6: Viết đoạn văn tả ngôi nhà

Viết đoạn văn (4–5 câu) tả ngôi nhà của em.

Nhà em ở đâu? Nhìn bao quát thế nào? Bên ngoài, bên trong có gì nổi bật? Em yêu ngôi nhà ra sao?

onthi.app Ôn Thi · phiếu bài tập miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 11

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **B** (Vì chăn trâu)
2. **A** (Vở cũ)
3. **C** (Sợ mẹ mắng)
4. "Ông cũng nghịch như cháu!"

Bài 2: Chính tả: điền iu hoặc ưu (thêm dấu thanh nếu cần)

cái rìu sưu tầm nặng trĩu con cừu

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (iên hay iêng?)

1. **B** (biếng) 2. **A** (tiến) 3. **B** (tiếng)

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ chỉ người thân vào nhóm

1. Họ hàng bên nội: **ông nội, cô, chú**
2. Họ hàng bên ngoại: **bà ngoại, dì, cậu**

Bài 5: Luyện từ và câu: dấu hai chấm báo hiệu phần giải thích hay liệt kê?

1. **B** (Liệt kê) 2. **A** (Giải thích) 3. **B** (Liệt kê)

Bài 6: Viết đoạn văn tả ngôi nhà

Gợi ý: Nhà em là một ngôi nhà nhỏ hai tầng ở cuối ngõ. Tường nhà sơn màu vàng nhạt, cửa sổ màu xanh. Trước nhà có giàn hoa giấy đỏ rực. Phòng khách gọn gàng, treo ảnh cả gia đình. Em rất yêu ngôi nhà vì ở đó có bố mẹ và em.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án